

Kính gửi: UBND các xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Công văn số 9583/BNNMT-KN ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn củng cố kiện toàn cộng tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026–2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 4533/UBND-SNNMT ngày 05/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 27/01/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy chế phối hợp công tác khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Nội dung hướng dẫn tại Công văn này áp dụng đối với các xã thuộc nhóm 2 và nhóm 3 theo phân loại xã trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026–2030; theo đó, các xã này bảo đảm có Tổ khuyến nông cộng đồng (Tổ KNCD) hoạt động hiệu quả, đáp ứng tiêu chí 3.7, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-BNNMT.

2. Đối với các xã thuộc nhóm 1, việc thành lập, kiện toàn Tổ khuyến nông cộng đồng không bắt buộc; căn cứ điều kiện thực tế, địa phương chủ động xem xét, quyết định tổ chức thực hiện phù hợp.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Rà soát, củng cố, kiện toàn/thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng (Tổ KNCD)

a) Đối với địa phương đã có Tổ KNCD

- UBND cấp xã tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng các Tổ KNCD đã thành lập theo tiêu chí tại Điều 17 Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Trên cơ sở rà soát, UBND cấp xã quyết định kiện toàn đối với các tổ hoạt động hiệu quả hoặc sáp nhập hoặc giải thể các Tổ không hoạt động, hoạt động không hiệu quả, bảo đảm tinh gọn, thực chất.

b) Đối với địa phương chưa có Tổ KNCD

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp tại địa phương, xác định số lượng tổ, cơ cấu, ngành hàng, dự kiến nhân sự; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch/phương án.

- Việc thành lập phải bảo đảm phù hợp quy định tại Điều 17, Điều 18 Thông tư 14/2026/TT-BNNMT; có cơ cấu thành viên phù hợp; gắn với ngành hàng, vùng sản xuất chủ lực.

- Việc thành lập Tổ KNCD thực hiện theo hướng dẫn và mẫu hồ sơ kèm theo Công văn này để tham khảo, vận dụng phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

c) Yêu cầu chung

- Cơ cấu tổ chức, trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc thành lập, kiện toàn Tổ KNCD thực hiện theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 18 Thông tư 14/2026/TT-BNNMT.

- Thành viên Tổ là những người có năng lực, tâm huyết, am hiểu địa bàn; khuyến khích lựa chọn thành viên có khả năng kết nối sản xuất, thị trường, chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Trung tâm Khuyến nông có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Trình tự, thủ tục thành lập/kiện toàn

Bước 1: Xây dựng kế hoạch/phương án

UBND cấp xã đánh giá thực trạng sản xuất, các định số lượng tổ, cơ cấu, ngành hàng, dự kiến nhân sự trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch/phương án triển khai xây dựng Tổ KNCD.

Bước 2: Vận động tham gia

UBND cấp xã phối hợp với các hội, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân sản xuất giỏi và đại diện các tổ chức đoàn thể tại địa phương; cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tham gia vào Tổ KNCD. (*Tham khảo Mẫu đơn đăng ký - phụ lục I*)

Bước 3: Hồ sơ ban hành quyết định

UBND cấp xã chuẩn bị hồ sơ làm căn cứ ban hành Quyết định thành lập/kiện toàn Tổ KNCD, gồm:

- Các đơn đăng ký tham gia;
- Danh sách thành viên;
- Biên bản họp thống nhất;
- Dự thảo Quyết định Quy chế hoạt động.

(*Tham khảo mẫu danh sách thành viên tham gia Tổ KNCD-phụ lục II; Mẫu biên bản họp thống nhất – phụ lục III*)

Bước 4: Ban hành quyết định

UBND cấp xã ban hành Quyết định kèm Quy chế hoạt động

(*Tham khảo Mẫu Quyết định – Phụ lục IV; Quy chế – Phụ lục V*)

Bước 5: Tổ chức ra mắt

Tổ chức hội nghị Công bố quyết định thành lập Tổ KNCD, ra mắt thành viên và phổ biến Quy chế hoạt động của Tổ.

3. Về nhân sự tham gia Tổ KNCD

Nhân sự tham gia Tổ KNCD là những người có tâm huyết, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, chủ động tìm kiếm cơ hội và kết nối thị trường. Trong đó viên chức khuyến nông cấp xã là nòng cốt, giữ vai trò định hướng, điều phối hoạt động và liên kết các thành viên tham gia.

Chính quyền địa phương quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Tổ KNCD hoạt động. Ủy ban nhân dân cấp xã phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách lĩnh vực khuyến nông, khuyến nông cộng đồng để chỉ đạo điều phối hoạt động.

Trong điều kiện hiện nay, một số địa phương còn thiếu viên chức khuyến nông, chưa bảo đảm đầy đủ thành phần theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 18 Thông tư 14/2026/TT-BNNMT, UBND cấp xã chủ động thực hiện như sau:

- Phân công cán bộ phụ trách nông nghiệp hoặc viên chức đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã tham gia Tổ KNCD;
- Bảo đảm có đầu mối điều phối hoạt động của Tổ KNCD;
- Từng bước kiện toàn, bổ sung nhân sự theo quy định khi đủ điều kiện.
- Đồng thời, tiếp tục củng cố, duy trì và phát huy đội ngũ cộng tác viên khuyến nông tại thôn, khối phố theo hướng dẫn tại Công văn 9583/BNMT-KN, nhằm hỗ trợ Tổ KNCD trong triển khai hoạt động tại cơ sở.

Đề nghị UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Trung tâm Khuyến nông) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, TTKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Thị Bích Hậu

Phụ lục I

(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TTKN ngày /4/2026 của Sở Nông
nghiệp và Môi trường)

(Áp dụng cho Nông dân, HTX, THT, Doanh nghiệp, đại diện tổ chức đoàn thể,
CTV khuyến nông)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐĂNG KÝ **Tham gia Tổ khuyến nông cộng đồng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/ phường

Tôi tên là:

Sinh năm:Trình độ văn hóa:

Chuyên môn, nghiệp vụ:

Địa chỉ:

Số CMND/CCCD:.....do.....ngày cấp

Điện thoại:

Hiện là: ☐ Nông dân sản xuất giỏi ☐ Thành viên HTX ☐ Doanh nghiệp ☐ Khác

Sau khi nghiên cứu mục đích, lĩnh vực dự kiến hoạt động, phạm vi hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng, tôi nhận thấy việc tiếp nhận và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào nông nghiệp, nông thôn; thực hiện liên kết sản xuất, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nông nghiệp, phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn, xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, cộng đồng dân cư nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái. Vậy, Tôi tự nguyện làm đơn này để đăng ký tham gia Tổ khuyến nông cộng đồng.

Tôi xin cam kết chấp hành tốt Quy chế hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng.

Trân trọng kính đề nghị UBND xã/phường xem xét, đồng ý để tôi tham gia Tổ khuyến nông cộng đồng./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục II

((Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TTKN ngày /4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA

TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị/cá nhân	Vai trò	Số điện thoại
1					Tổ trưởng	
2					Thành viên	
3						
4						
...						

....., ngày ... tháng ... năm

Người lập

Đại diện những người vận động

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Tối thiểu 05 thành viên.
- Thành phần theo điểm a khoản 2 Điều 18 Thông tư 14/2026/TT-BNNMT.

Phụ lục III

((Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TTKN ngày /4/2026 của Sở Nông nghiệp
và Môi trường)

BIÊN BẢN HỌP THỐNG NHẤT THÀNH LẬP/KIỆN TOÀN TỔ KNCĐ

Về việc: Thống nhất thành lập/kiện toàn Tổ khuyến nông cộng đồng

Thời gian:

Địa điểm:

Nội dung:

1. Đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp tại địa phương
2. Sự cần thiết thành lập/kiện toàn Tổ KNCĐ
3. Thống nhất danh sách thành viên

Kết luận:

- Thống nhất thành lập/kiện toàn Tổ KNCĐ thôn
- Số lượng thành viên: người

Đại diện UBND xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Không cần bầu Tổ trưởng (đã xác định theo TT14)

Phụ lục IV

((Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TTKN ngày /4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG.....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện tiêu chí về Tổ khuyến nông cộng đồng;

Căn cứ Công văn số 9583/BNNMT-KN ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn củng cố, kiện toàn công tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng;

Căn cứ Công văn Hướng dẫn thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng sốSNNMT-...., ngày 00/00/20.. của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng

Thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng (tên tổ) thuộc địa bàn xã/phường

(Tên gọi có thể theo thôn/khối phố hoặc theo ngành hàng, vùng sản xuất: ví dụ: Tổ KNCD thôn A, Tổ KNCD sản xuất rau an toàn xã...)

Điều 2. Thành phần Tổ

Tổ khuyến nông cộng đồng gồm các ông/bà có tên sau:

(Kèm theo Danh sách thành viên Tổ khuyến nông cộng đồng)

Tổ trưởng: Lãnh đạo UBND cấp xã hoặc người đứng đầu (hoặc cấp phó được phân công) của đơn vị thực hiện dịch vụ công cấp xã;

Các thành viên: gồm viên chức khuyến nông, đại diện HTX, tổ hợp tác, doanh nghiệp, nông dân sản xuất giỏi, cộng tác viên khuyến nông và các tổ chức đoàn thể liên quan.

Điều 3. Nhiệm vụ của Tổ

Tổ khuyến nông cộng đồng thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT, trong đó tập trung:

Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hướng dẫn sản xuất;

Tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX, tổ hợp tác;

Hỗ trợ liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm;

Tham gia đào tạo, tập huấn, tuyên truyền;

Tham gia phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường;

Thực hiện các hoạt động phát triển nông nghiệp, nông thôn tại địa phương.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động

Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động theo Quy chế do UBND xã/phường ban hành;

Hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, phối hợp, hiệu quả, gắn với nhu cầu thực tế của người dân và địa phương;

Chịu sự quản lý của UBND cấp xã và hướng dẫn chuyên môn của Trung tâm Khuyến nông.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Các ông (bà):, các thành viên Tổ khuyến nông cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đảng ủy; TT. HDND xã;
- TT. UBMTTQ xã và các Đoàn thể xã;
- CT, các PCT và các UV.UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục V

((Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TTKN ngày /4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng xã

.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện tiêu chí về Tổ khuyến nông cộng đồng;

Căn cứ Công văn số 9583/BNNMT-KN ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn củng cố, kiện toàn cộng tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số.... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân xã..... về việc thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng xã.....;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ Khuyến nông cộng đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng xã (Kèm theo Quy chế)

Điều 2. Tổ trưởng Tổ Khuyến nông cộng đồng căn cứ vào nội dung Quy chế, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thành viên của Tổ thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Điều 3. Tổ khuyến nông cộng đồng và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG XÃ

.....
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / /20... của UBND xã/phường)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chức năng nhiệm vụ; nguyên tắc hoạt động; cơ cấu tổ chức và cơ chế phối hợp hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng (Tổ KNCD) xã với các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương cơ sở và các tổ chức liên quan trên địa bàn

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ KNCD, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông, dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tổ KNCD là tổ chức khuyến nông tự nguyện có vai trò kết nối, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia hoạt động khuyến nông và thúc đẩy xã hội hoá khuyến nông tại địa phương.

2. Hoạt động của Tổ KNCD phải phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng phát triển nông nghiệp tại địa phương.

3. Các hoạt động của Tổ KNCD gắn với nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, xây dựng vùng nguyên liệu, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị sản phẩm.

4. Tổ KNCD phải phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn trong quá trình tổ chức và triển khai hoạt động

Chương II - TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Thành phần Tổ KNCD

1. Tổ KNCD có từ 05 thành viên trở lên, gồm:

- Tổ trưởng: là lãnh đạo UBND cấp xã hoặc người được phân công phụ trách;
- Viên chức khuyến nông hoặc người làm công tác khuyến nông;
- Đại diện hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp;
- Nông dân sản xuất giỏi;
- Đại diện các tổ chức đoàn thể, cộng tác viên khuyến nông.

2. Thành viên tham gia trên cơ sở tự nguyện, có năng lực, kinh nghiệm và tâm huyết.

Điều 5. Nhiệm vụ của Tổ KNCD

Tổ KNCD thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT, tập trung vào các nội dung sau:

1. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ; hướng dẫn sản xuất an toàn, sinh thái, tuần hoàn, hữu cơ;
2. Tư vấn, hỗ trợ phát triển tổ chức sản xuất, HTX, THT, xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu;
3. Hỗ trợ liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu nông sản;
4. Tham gia đào tạo, tập huấn, tuyên truyền chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông thôn và bảo vệ môi trường;
5. Tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;
6. Tư vấn, dịch vụ khuyến nông, nông nghiệp, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
7. Tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng, phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nông thôn mới tại địa phương.
8. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý, chính quyền địa phương

Điều 6. Nội dung hoạt động

1. Tổ KNCD xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm và được triển khai thực tế.
2. Trong năm có ít nhất 02 hoạt động cụ thể thuộc một hoặc nhiều nội dung sau đây:
 - a) Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng hoặc tham gia mô hình sản xuất;
 - b) Tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX, THT;
 - c) Hỗ trợ liên kết sản xuất - tiêu thụ, kết nối thị trường;
 - d) Tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới.
3. Có minh chứng cụ thể về kết quả, sản phẩm, như: mô hình sản xuất, lớp tập huấn, vùng nguyên liệu, hợp đồng liên kết, nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm.
4. Đạt kết quả chấm điểm theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư 14/2026/TT-BNNMT:

Điều 7. Tổ chức thực hiện hoạt động

1. Tổ trưởng chịu trách nhiệm điều hành chung.
2. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo phân công.
3. Hoạt động của Tổ được triển khai linh hoạt, không làm phát sinh bộ máy hành chính.

Chương III

CƠ CHẾ PHỐI HỢP VÀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Cơ chế phối hợp

1. Với UBND cấp xã:
 - Tạo điều kiện cho Tổ Khuyến nông cộng đồng tham gia các cuộc họp giao ban về chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn của xã để phối hợp hoạt động.
 - Phối hợp triển khai các nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp.
2. Với cơ quan chuyên môn:
 - Được hướng dẫn chuyên môn;
 - Phối hợp triển khai chương trình, mô hình.
3. Với các tổ chức, cá nhân:
 - Phối hợp với HTX, doanh nghiệp, nông dân trong liên kết sản xuất;
 - Hỗ trợ kết nối thị trường.

Điều 9. Điều kiện hoạt động

1. UBND cấp xã tạo điều kiện bố trí địa điểm làm việc và tạo môi trường thuận lợi cho Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động ổn định, lâu dài.
2. Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa để duy trì hoạt động của Tổ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Tổ KNCD và các thành viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. UBND cấp xã theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ theo quy định tại Điều 17, 18 Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT.
3. Quy chế này là cơ sở để Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động. Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản gửi về UBND xã/phường để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.